

Bản án số: 29/2020/HS-PT  
Ngày 28/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Đức Quế.

*Các Thẩm phán:* Ông Hà Quang Huy và bà Vi Thị Tuyết Mai.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Đồi - Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2020/TLPT-HS ngày 29/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 27/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

*Bị cáo kháng cáo:* **Nguyễn Mạnh G**, sinh ngày 18/6/1972; NĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 5, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông Nguyễn Thế T (đã chết) và bà Đỗ Thị C; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2020 đến ngày 08/4/2020 thì bị tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 30/3/2020, tại thôn N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện C phát hiện Lương Đình C, trú tại xóm S, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave α BKS: 20E1 - 21988 có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ 01 gói nhỏ chứa chất màu trắng dạng cục và bột, nghi là chất ma túy cùng một số đồ vật, tài sản khác của Lương Đình C.

Tại Cơ quan điều tra, Lường Đình C khai nhận: Chất màu trắng mà Cơ quan điều tra Công an huyện C thu giữ được là chất ma túy của C mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy đó C có được là mua với Nguyễn Mạnh G. Lường Đình C còn khai nhận: Khi C mua ma túy với Nguyễn Mạnh G tại cổng Trung tâm y tế huyện C, thì có Hà Văn H, Vũ Văn H, Đinh Trọng H đang ngồi gần đó biết và nhìn thấy. Cùng ngày, sau khi bán ma túy cho C thì G còn bán ma túy cho Hà Văn H, 01 gói với số tiền là 100.000 đồng tại khu vực nói trên. Trước đó, ngày 28/3/2020 C có nhìn thấy G bán ma túy cho Phùng Văn H 01 gói nhỏ, với số tiền là 100.000đ tại khu vực nêu trên.

Trên cơ sở lời khai của Lường Đình C, ngày 30/3/2020 Cơ quan C sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và khu vực phụ cận của Nguyễn Mạnh G tại tổ 5, thị trấn Đồng Tâm, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét thu giữ, cụ thể:

- Tại hộp giấy để trên ghế trong phòng khách 03 gói nilon gồm:

- + 01 gói nilon màu đen được buộc bằng dây nịt màu vàng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, 01 gói nilon dạng túi đựng tằm bên trong có 03 gói nhỏ được gói bằng giấy vé xô số chứa chất màu trắng dạng cục, 01 gói nilon dạng vỏ xilanh bên trong có chứa 11 gói nhỏ được gói bằng giấy vé xô số bên trong chứa chất bột màu trắng. Tất cả các gói nhỏ trên được tổ công tác niêm phong trong phong bì ký hiệu G2;

- + 01 gói nilon dạng vỏ xilanh bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng và số chất màu hồng dạng cục nhỏ, tổ công tác niêm phong tại phong bì ký hiệu G3;

Tại thời điểm khám xét, Nguyễn Mạnh G tự nguyện chỉ chỗ và giao nộp cho Cơ quan C sát điều tra 05 gói nhỏ chất ma túy được cất giấu trong tủ đồ ở phòng ngủ của G, trong đó gồm: 03 gói nhỏ được gói bằng giấy báo bên trong có chứa chất bột màu trắng, tổ công tác niêm phong tại phong bì ký hiệu G; 02 gói chứa chất màu hồng dạng cục, trong đó 01 gói được gói bằng giấy nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng giấy nilon dạng vỏ xilanh, cả 02 gói trên được tổ công tác niêm phong tại phong bì ký hiệu G1; Ngoài ra, thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen cũ đã qua sử dụng có gắn 01 thẻ sim số thuê bao 0814846088 và niêm phong trong phong bì ký hiệu G4.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh G khai nhận: Chất màu trắng dạng cục, bột, các viên nén, cục màu hồng mà Cơ quan C sát điều tra Công an huyện C thu giữ tại nhà G là của G, G mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy đó G có được là vào khoảng 15 giờ ngày 29/3/2020, G một mình đi xe buýt đến khu vực thôn Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, tại đây G gặp và mua với một người tên V (G không biết đầy đủ tên, tuổi, địa chỉ) 02 gói ma túy với số tiền 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, G về nhà và chia thành nhiều gói nhỏ (không nhớ cụ thể bao nhiêu gói) mục đích để sử dụng rồi cất giữ tại các vị trí khác nhau. Khi Cơ quan C sát điều tra khám xét, G giao nộp một phần các gói ma túy như đã nêu ở trên. G còn khai nhận chiếc điện thoại tổ công tác thu giữ là của G dùng để liên lạc với bạn bè và người thân.

Tại Biên bản mở, đóng niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng ngày 30/3/2020 của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn xác định:

- 01 (một) gói nhỏ chứa chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ tại ổ lưng sau điện thoại di động của Lường Đình C được niêm phong tại phong bì ký hiệu C có khối lượng là 0,247 gam (không phẩy hai bốn bảy gam), sau khi cân chất bột màu trắng được niêm phong vào bì ký hiệu C1 gửi giám định, giấy gói tang vật được niêm phong tại phong bì ký hiệu C2;

- 03 (ba) gói nhỏ chứa viên nén màu hồng và chất màu hồng dạng cục thu giữ được tại nhà Nguyễn Mạnh G được niêm phong trong phong bì ký hiệu G1, G3 có tổng khối lượng là 0,342g (không phẩy ba bốn hai gam), sau khi cân viên nén màu hồng và chất màu hồng dạng cục được niêm phong vào phong bì ký hiệu G5 gửi giám định, giấy gói tang vật được niêm phong tại phong bì G6;

- 06 (sáu) gói nhỏ chất màu trắng dạng cục và bột thu giữ tại nhà Nguyễn Mạnh G được niêm phong trong phong bì ký hiệu G, G2 có tổng khối lượng là 4,110g (bốn phẩy một một không gam). Sau khi cân, chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong tại phong bì ký hiệu G7 gửi giám định, giấy gói tang vật được niêm phong tại phong bì ký hiệu G8.

Tại Kết luận giám định số: 63/KTHS-MT ngày 07/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu C1 (của Lường Đình C) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,247 gam (không phẩy hai bốn bảy gam). Sau giám định Cơ quan giám định đã hoàn trả lại vật chứng cho Cơ quan C sát điều tra gồm 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T63 có chứa 0,210g Heroine (không phẩy hai một không gam) cùng phong bì, bao gói cũ.

Tại Kết luận giám định số: 64/KTHS-MT ngày 09/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên có ký hiệu WY và mẫu chất màu hồng dạng cục trong phong bì ký hiệu G5 (của Nguyễn Mạnh G) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,342g (không phẩy ba bốn hai gam); mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu G7 (của Nguyễn Mạnh G) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 4,110g (bốn phẩy một một không gam). Sau giám định, Cơ quan giám định đã hoàn trả lại vật chứng cho Cơ quan C sát điều tra gồm 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T64 có chứa 4,330g ma túy (bốn phẩy ba ba không gam) cùng phong bì, bao gói cũ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 27/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Mạnh G 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lường Đình C 12 tháng tù cùng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/10/2020, bị cáo Nguyễn Mạnh G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Thế T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bản thân bị cáo bệnh tật phải nuôi thêm mẹ già không còn khả

năng lao động là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Từ đó, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh G đảm bảo về chủ thể, thẩm quyền và thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào hồi 11 giờ 10 phút, ngày 30/3/2020, Nguyễn Mạnh G đã có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói nhỏ ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có tổng khối lượng là 4,452 gam, trong đó: Heroine là 4,110 gam và Methamphetamine là 0,342 gam tại nhà ở của mình thuộc tổ 5, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn nhằm mục đích để bản thân sử dụng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Cấp phúc thẩm nhận thấy, tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên mức hình phạt 42 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, trong giai đoạn xét xử ở cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới là Bản sao Huân chương kháng chiến hạng ba của ông Nguyễn Thế T là bố đẻ của bị cáo. Căn cứ theo quy định của pháp luật thì việc bố đẻ bị cáo có tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Bên cạnh đó, mẹ đẻ bị cáo là bà Đỗ Thị C có đơn trình bày hoàn C gia đình khó khăn, bản thân bà đã 75 tuổi già yếu, bệnh tật, không còn khả năng lao động, bị cáo G cũng bệnh tật đang phải điều trị bệnh HIV.

Trên cơ sở xem xét điều kiện, hoàn C của bị cáo, đồng thời bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do đó, HĐXX có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Tại phần quyết định về xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm có tuyên trả lại cho chị Nguyễn Thị C 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 20E1-21988 tuy nhiên không nêu đăng ký hiện lưu trong hồ sơ vụ án. Việc bản án sơ thẩm không nêu rõ

đăng ký xe lưu trong hồ sơ vụ án đã gây khó khăn cho việc thi hành án dân sự. Mặc dù sau đó, Tòa án sơ thẩm đã có Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án về việc này, song cấp phúc thẩm xét thấy cần thiết phải tuyên lại trong bản án phúc thẩm về việc Trả lại cho chị Nguyễn Thị C 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 20E1-21988 (Đăng ký hiện lưu trong hồ sơ vụ án) để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh G, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 27/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh G 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2020.

2. Trả lại cho chị Nguyễn Thị C (trú tại: Xóm S, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 20E1-21988 (Đăng ký hiện lưu trong hồ sơ vụ án).

3. Bị cáo Nguyễn Mạnh G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- TAND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Đức Quế**